TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠNH PHÚ
Tỉnh Bến Tre
Bản án số: **272**/2020/DS-ST
Ngày: 30-12-2020
V/v tranh chấp:
"*Hợp đồng vay tài sản*"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P– TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Triết.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Dương Văn Hai
2. Ông Lê Văn Tài

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lộc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Pmở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 244/2020/TLST-DS ngày 13/10/2020 về tranh chấp *"*Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2020/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Nguyễn Tấn B, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Số 328/1, ấp TL, xã TP, huyện P, tỉnh Bến Tre. (có mặt)

2. Bị đơn: Đỗ Minh D, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Số 74/3, ấp TA, xã TP, huyện P, tỉnh Bến Tre. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Tấn Btrình bày:

Vào ngày 20/4/2020 anh có cho anh Đỗ Minh D mượn số tiền 50.000.000đồng, không có lãi suất, thỏa thuận trong thời hạn 01 tháng trả tiền, hai bên có làm biên nhận, Anh D có ký tên xác nhận. Nhưng đến nay đã quá thời hạn nhưng Anh D vẫn không trả cho anh số tiền nêu trên.

Tại phiên tòa anh yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Đỗ Minh D có nghĩa vụ trả cho anh số tiền 50.000.000đồng, yêu cầu trả 01 lần, không yêu cầu tính lãi.

Tại bản tự khai, trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa bị đơn anh Đỗ Minh D trình bày:

Anh thừa nhận có mượn của anh Nguyễn Tấn Bsố tiền 50.000.000 đồng và anh có ký tên vào biên nhận ngày 20/4/2020. Hiện nay anh còn nợ của Anh Bsố tiền này.

Tại phiên tòa anh đồng ý trả cho Anh Bsố tiền 50.000.000đồng nhưng anh yêu cầu

Tòa án xem xét cho anh trả vào tháng 12 năm 2021.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn anh Nguyễn Tấn Btranh chấp hợp đồng vay tài sản với bị đơn anh Đỗ Minh D theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án; theo điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú.

[2] Hợp đồng vay tài sản giữa nguyên đơn anh Nguyễn Tấn Bvới bị đơn anh Đỗ Minh D được giao kết trên cơ sở tự nguyện và bình đẳng, không bên nào bị lừa dối hoặc bị ép buộc; cả hai đều có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi dân sự nên xem là hợp đồng hợp pháp theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Qua tố tụng tại Tòa án anh Đỗ Minh D đã thừa nhận còn nợ của anh Nguyễn Tấn Bsố tiền 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng nên theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự thì Anh Bkhông phải chứng minh.

Còn việc anh Đỗ Minh D yêu cầu trả số tiền cho anh Nguyễn Tấn Bvào tháng 12 năm 2021, nhưng tại phiên tòa không được Anh Bđồng ý và Anh D cũng không có chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của Anh D nên Tòa án không có cơ sở chấp nhận yêu cầu của Anh D tại phiên tòa.

[4] Từ những phân tích trên yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Tấn Blà có căn cứ phù hợp với quy định tại các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận buộc anh Đỗ Minh D phải có trách nhiệm trả cho Anh Bsố tiền 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng. Anh Bkhông yêu cầu tính lãi nên không xem xét.

[5] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên Anh D phải có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Số tiền Anh D phải nộp (50.000.000đồng x 5%) là 2.500.000 đồng.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Tấn B. Buộc anh Đỗ Minh D phải có trách nhiệm trả cho anh Nguyễn Tấn Bsố tiền 50.000.000 (Năm chục triệu) đồng

Anh Bkhông yêu cầu tính lãi nên không xem xét giải quyết.

Kể từ ngày Bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Đỗ Minh D có nghĩa vụ nộp: 2.500.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Anh Nguyễn Tấn Bđược Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.250.000đồng theo biên lai thu số 0003233, ngày 13 tháng 10 năm 2020.

Đương sự có mặt được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện P;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện P;
- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ, Văn phòng).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký và đống dấu

Hồ Thị Triết

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Văn Hai – Lê Văn Tài **Hồ Thị Triết**

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ, Văn phòng).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thị Triết